



**PHỤ LỤC CÔNG NHẬN**  
**ACCREDITATION SCHEDULE**

(Kèm theo quyết định số: /QĐ-VPCNCLQG ngày tháng 11 năm 2025  
của Giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia)

**TÊN TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN/ Organisation**

Tiếng Việt/ in Vietnamese: **Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm Thuốc Bảo vệ Thực vật phía Bắc**

Tiếng Anh/ in English: **Northern Pesticides Control and Testing Centre**

**SỐ HIỆU CÔNG NHẬN/ Accreditation Number: VICAS 069 – PRO**

**ĐỊA CHỈ ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ Location Covered by Accreditation**

Trụ sở chính/ Head office:

Số 7A đường Lê Văn Hiến, phường Đông Ngạc, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

No. 7A Le Van Hien Street, Dong Ngac Ward, Hanoi City, Vietnam

Tel: +84 243 38513590

Fax: +84 243 38513590

**CHUẨN MỰC CÔNG NHẬN/ Accreditation Standards**

ISO/IEC 17065:2012      Đánh giá sự phù hợp – Yêu cầu đối với tổ chức chứng nhận sản phẩm, quá trình và dịch vụ/ *Conformity assessment – Requirements for bodies certifying products, processes and services.*

**HIỆU LỰC CÔNG NHẬN/ Accreditation period**

Từ/ from      /11/2025 đến/ to 30/12/2030



**PHỤ LỤC CÔNG NHẬN**  
**ACCREDITATION SCHEDULE**

**PHẠM VI ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ *Scope of Accreditation***

Chứng nhận sản phẩm theo phương thức 5, 1b theo ISO/IEC 17067:2013 (tương ứng với phương thức 5, 7 theo thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ) cho các sản phẩm sau đây/ *Product certification type 5 and 1b as defined in ISO/IEC 17067:2013 (equivalents to type 5, 7 of Circular 28/2012/TT-BKHCN dated 12 December, 2012 of Ministry of Science and Technology) for the following products:*

| Stt<br>No | Tên sản phẩm<br><i>Name of product</i>    | Chuẩn mực chứng nhận<br><i>Certification criteria</i> | Thủ tục chứng nhận<br><i>Certification procedure</i> | Phương thức chứng nhận<br><i>Type of certification scheme</i> |
|-----------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| 1         | Thuốc bảo vệ thực vật<br><i>Pesticide</i> | QCVN 01-188:2018/<br>BNNPTNT                          | QĐR-03                                               | 5                                                             |
|           |                                           |                                                       | QĐR-04                                               | 7                                                             |

Ghi chú/ *Note*: Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm Thuốc Bảo vệ Thực vật phía Bắc phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *Northern Pesticides Control and Testing Center must register its operations and obtain the registration certificate according to the law before providing certification services.*